

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNG LIÊM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 147 /UBND-VP

Vũng Liêm, ngày 03 tháng 3 năm 2020

V/v báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính quý I năm 2020

Kính gửi:

- Thủ trưởng các cơ quan ngành huyện;
- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

Căn cứ Công văn số 696/UBND-KSTTHC ngày 07/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính định kỳ,

Chủ tịch UBND huyện có ý kiến chỉ đạo như sau:

- Thủ trưởng các cơ quan ngành huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính quý I năm 2020 đầy đủ theo nội dung tại các biểu mẫu số 05a/VPCP/KSTT, 06b/VPCP/KSTT, 06g/VPCP/KSTT và đề cương hướng dẫn báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính.

- Số liệu báo cáo **quý I năm 2020** được tính từ ngày **02/01/2020** đến hết ngày **05/3/2020**.

- Thời hạn gửi báo cáo: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn khẩn trương tổng hợp báo cáo và gửi về Văn phòng HĐND và UBND huyện **trong ngày 10/3/2020** (kèm tập tin điện tử gửi theo địa chỉ email nhtu.hvl@vinhlong.gov.vn) để tổng hợp; các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo **sau ngày 10/3/2020** thì xem như không thực hiện việc báo cáo.

Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan ngành huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thực hiện văn bản này đúng thời gian quy định./.

(Đính kèm đề cương báo cáo, biểu mẫu 5a, 6b, 6g)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Đã ký

Trần Văn Ôn

ĐỀ CƯƠNG HƯỚNG DẪN BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Việc xây dựng các Kế hoạch chỉ đạo điều hành của cơ quan, đơn vị, địa phương (VD: Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC; rà soát đánh giá TTHC; truyền thông hoạt động kiểm soát TTHC và kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC), nêu rõ số ký hiệu, trích yếu, ngày tháng năm ban hành.

- Đánh giá kết quả việc thực hiện các kế hoạch do đơn vị, địa phương ban hành và việc thực hiện các Kế hoạch của UBND huyện, chỉ đạo khác của UBND huyện liên quan đến công tác kiểm soát TTHC trong năm báo cáo.

2. Về công khai TTHC

Các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo tình hình, hình thức công khai của đơn vị mình sau khi nhận các Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Về tình hình, kết quả giải quyết TTHC

- Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC trong kỳ (bao gồm cả hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; theo dịch vụ công trực tuyến), trong đó: Số hồ sơ mới tiếp nhận; Số hồ sơ từ kỳ báo cáo trước chuyển qua;

- Kết quả giải quyết TTHC (bao gồm cả hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông): Số hồ sơ đã giải quyết (trong đó: số hồ sơ giải quyết đúng hạn; số hồ sơ giải quyết quá hạn); Số hồ sơ đang giải quyết, trong đó: Số hồ sơ chưa đến hạn; số hồ sơ đã quá hạn.

(Biểu mẫu quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP).

4. Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo (nếu có), trong đó: Số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính; Số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính. Kết quả xử lý: Số phản ánh, kiến nghị đã chuyển xử lý, số phản ánh, kiến nghị đã có kết quả xử lý.

(Biểu mẫu quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP).

- Tình hình niêm yết, công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính.

5. Về rà soát, đơn giản hóa TTHC

Trong trường hợp có nội dung về tình hình, kết quả rà soát, cơ quan báo cáo cung cấp số liệu sau: tổng số TTHC được tiến hành rà soát, đánh giá; số TTHC và VBQPPL dự kiến đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, quy định mới.

(Biểu mẫu quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP).

6. Về công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

- Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.

- Các kết quả khác đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.

7. Về việc nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC (nếu có)

8. Nội dung báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính

Báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông bao gồm những nội dung chính sau:

- Tình hình triển khai thực hiện Nghị định số [61/2018/NĐ-CP](#) tại cơ quan, đơn vị và địa phương.

- Tình hình tiếp nhận, giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tình hình công bố, công khai, niêm yết danh mục TTHC tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa;

- Tình hình, kết quả triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tình hình thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

- Tình hình, kết quả thực hiện đánh giá về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- Tình hình, kết quả đề xuất các thủ tục hành chính thực hiện liên thông (nếu có).

9. Nội dung khác

- Kiện toàn tổ chức trong công tác Kiểm soát TTHC và thiết lập hệ thống cán bộ đầu mối ở các cơ quan ngành huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Hoạt động đơn đốc, tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ.

10. Về công tác kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC

- Về công tác kiểm tra: số lần kiểm tra việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính; hình thức kiểm tra; kết quả kiểm tra.

- Việc khen thưởng, xử lý cán bộ, công chức vi phạm quy định về thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Đánh giá chung về hiệu quả công tác kiểm soát TTHC trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan báo cáo. So sánh hiệu quả công tác kiểm soát TTHC kỳ này với cùng kỳ báo cáo trước;

- Tự đánh giá mức độ hoàn thành công tác kiểm soát TTHC của cơ quan.

- Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác kiểm soát TTHC:

+ Nêu cụ thể những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế tại cơ quan, đơn vị trong công tác kiểm soát TTHC.

+ Phân tích rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan của những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ (HOẶC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM) CỦA KỶ TIẾP THEO

Nêu những định hướng, mục tiêu cơ bản, những giải pháp, nhiệm vụ cụ thể trong công kiểm soát TTHC sẽ được tập trung thực hiện trong kỳ tiếp theo.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về TTHC, kiểm soát TTHC (nếu phát hiện có thiếu sót, bất cập);
- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về TTHC, kiểm soát TTHC (nếu có vướng mắc);
- Đề xuất các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát TTHC, khắc phục những khó khăn, vướng mắc;
- Các nội dung cụ thể khác cần kiến nghị, đề xuất./.